



VIỆT NAM SAU 02 NĂM THỰC THI HIỆP ĐỊNH

C P T P P

từ góc nhìn doanh nghiệp

VIỆT NAM SAU 02 NĂM THỰC THI HIỆP ĐỊNH

C P T P P

từ góc nhìn doanh nghiệp



LỜI NÓI ĐẦU

Là thỏa thuận thương mại tự do (FTA) thế hệ mới có quy mô lớn nhất mà Việt Nam từng tham gia, Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) được xem là cột mốc có tính bước ngoặt trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế theo chiều sâu của Việt Nam.

Với các cam kết bao trùm nhiều lĩnh vực và với mức độ tự do hóa mạnh hơn phần lớn các FTA đã có của Việt Nam, CPTPP được dự báo sẽ tạo ra những tác động tích cực cả về kinh tế và thể chế cho Việt Nam. Đồng thời, với những cam kết tiêu chuẩn cao so với thế giới trong nhiều khía cạnh quy tắc, CPTPP đặt ra những thách thức đáng kể đối với Việt Nam trong quá trình thực thi Hiệp định.

Tính tới nay, CPTPP đã chính thức có hiệu lực với Việt Nam được 02 năm. Trong hai năm này, nhiều cam kết của CPTPP đã được triển khai trên thực tế, những kết quả đầu tiên cũng đã được phản ánh thông qua các số liệu thống kê vĩ mô về thương mại, đầu tư giữa Việt Nam với các đối tác CPTPP, và các dữ liệu về công tác cải cách thể chế thực thi cam kết CPTPP ở Việt Nam.

Mặc dù vậy, ở cấp độ vi mô, có rất thông tin thực tiễn về ảnh hưởng và tác động thực tế của CPTPP từ góc độ các doanh nghiệp cụ thể, đặc biệt là các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa. Các doanh nghiệp Việt Nam đang hiểu biết về Hiệp định như thế nào, đã tận dụng được cơ hội từ đây ra sao, phải chịu những thiệt hại như thế nào và điều gì đang ngăn cản họ tiếp cận những cơ hội được cho là rất đáng kể từ Hiệp định này... là những điều lâu nay mới chỉ được phỏng đoán hoặc nhận diện đơn lẻ. Cũng như vậy, chưa có những thông tin rõ ràng về cảm nhận và đánh giá của doanh nghiệp về CPTPP, về việc thực thi Hiệp định trong thời gian qua cũng như dự định của họ đối với việc tận dụng Hiệp định trong giai đoạn tới, với bối cảnh COVID-19 và thương mại toàn cầu biến động.

Trong khi đó, hiệu quả thực sự của CPTPP nói riêng và các FTA nói chung phụ thuộc một phần không nhỏ vào dự tính và hành động của các doanh nghiệp cụ thể. Vì vậy, những thông tin về thực tiễn tận dụng CPTPP của doanh nghiệp, khó khăn, hy vọng và đề xuất của họ sẽ là chỉ dấu có ý nghĩa cho các cơ quan hoạch định chính sách và quản lý liên quan. Trên cơ sở những thông tin này, Chính phủ có thể có điều chỉnh thích hợp ở nhiều khía cạnh nhằm đưa những cam kết CPTPP đến gần hơn với các doanh nghiệp, hỗ trợ để những cơ hội tiềm tàng của CPTPP trở nên khả thi hơn với các chủ thể kinh doanh.

Với mục tiêu đưa ra bức tranh toàn cảnh về hai năm thực hiện CPTPP từ góc độ doanh nghiệp, đồng thời nhận diện được các thực tế về năng lực, hoạt động, cảm nhận và mong muốn cụ thể của doanh nghiệp, qua đó đưa ra các hàm ý chính sách cần thiết với Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền để triển khai hiệu quả CPTPP trong thời gian tới, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (Trung tâm WTO và Hội nhập) thực hiện *Báo cáo tổng hợp “Việt Nam sau 02 năm thực thi CPTPP từ góc nhìn doanh nghiệp”*.

Báo cáo được thực hiện trên cơ sở phân tích kết quả Khảo sát doanh nghiệp thực hiện trong khoảng tháng 8-10/2020 về các khía cạnh liên quan tới thực tiễn thực thi CPTPP và các FTA của doanh nghiệp. Để cung cấp bức tranh toàn cảnh, làm tiền đề cho việc so sánh, kiến giải các thông tin từ Khảo sát, Báo cáo cũng phân tích các số liệu thống kê về tình hình thương mại và đầu tư chung giữa Việt Nam với các đối tác CPTPP và công tác xây dựng pháp luật thực thi CPTPP trong hai năm 2019-2020.

Báo cáo phản ánh việc thực thi CPTPP trong hai năm đầu từ góc nhìn của doanh nghiệp, làm rõ các đánh giá cũng như cảm nhận của doanh nghiệp về tác động của CPTPP với hoạt động kinh doanh của họ trong thời gian qua, cũng như những dự báo của họ về ảnh hưởng CPTPP trong giai đoạn “bình thường mới” hậu COVID-19 sắp tới.

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ kỹ thuật của Chương trình Australia hỗ trợ cải cách kinh tế Việt Nam (Aus4Reform) cho việc nghiên cứu, khảo sát và xây dựng Báo cáo này.

Trung tâm WTO và Hội nhập
Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

MỤC LỤC

TÓM TẮT BÁO CÁO	10
Phần thứ nhất	
TỔNG QUAN VỀ KẾT QUẢ THỰC TẾ HAI NĂM THỰC THI CPTPP	18
I. Kết quả hoạt động thương mại – đầu tư	21
Kết quả hoạt động xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và các nước CPTPP	24
Kết quả thu hút đầu tư nước ngoài từ các đối tác CPTPP vào Việt Nam	31
II. Kết quả công tác xây dựng pháp luật thực thi CPTPP	37
Yêu cầu cam kết và Kế hoạch đặt ra	39
Kết quả thực hiện	40
Phần thứ hai	
THỰC TẾ VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA DOANH NGHIỆP VỀ VIỆC THỰC THI CPTPP	44
I. Giới thiệu về Khảo sát và các doanh nghiệp tham gia Khảo sát	47
Giới thiệu về Khảo sát	48
Giới thiệu về các doanh nghiệp tham gia Khảo sát	49
II. Thực tế thực thi và đánh giá của doanh nghiệp về CPTPP	55
Hiểu biết của doanh nghiệp Việt Nam về CPTPP	56
Đánh giá của doanh nghiệp về việc thực thi CPTPP	60
Thực tế hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp với các thị trường CPTPP	72
CPTPP và đại dịch COVID-19	80
CPTPP và Tương lai kinh doanh của doanh nghiệp	85
MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ ĐỂ THỰC THI HIỆU QUẢ HƠN CPTPP	98
I. Các Khuyến nghị với Chính phủ và các cơ quan Nhà nước	101
Về công tác xây dựng chính sách, pháp luật và hoàn thiện thể chế thực thi CPTPP	102
Về công tác phổ biến tuyên truyền CPTPP cho doanh nghiệp	104
Về công tác hỗ trợ doanh nghiệp hội nhập CPTPP và các FTA	106
II. Các Khuyến nghị với doanh nghiệp	109
Các vấn đề về nhận thức và sự chủ động	111
Các vấn đề về cải thiện năng lực cạnh tranh	112
Các vấn đề về hợp tác, liên kết	113

